

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **170/2021/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 11 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 148/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Đinh Thị B, sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ 1, phường M, quận N, Thành phố Hà Nội;

2. Anh Trương Quang T, sinh năm 1984; Địa chỉ: xã H, huyện B, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tình cảm: Anh Trương Quang T và chị Đinh Thị B đăng ký kết hôn ngày 10/4/2007, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Xá, huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây (Nay là UBND xã Hòa Xá, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội), là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm do khác biệt về tính cách và phương pháp nuôi dạy con khiến cho cuộc sống vợ chồng hết sức nặng nề, bí bách, tâm lý không thoải mái, ảnh hưởng đến các con. Anh chị đã tìm nhiều biện pháp, trao đổi, nói chuyện nhưng không có kết quả gì. Nay anh chị xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Trương Quang T và chị Đinh Thị B có 02 con chung là Trương Linh N, sinh ngày 07/02/2012 và cháu Trương Mỹ A, sinh ngày 21/01/2015. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả 02 con chung cho chị Đinh Thị B trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trương Quang T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/01 con/01 tháng, kể từ tháng 5/2021 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung, công nợ: Anh Trương Quang T và chị Đinh Thị B có tài sản chung, có công nợ chung nhưng tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Trương Quang T và chị Đinh Thị B phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Quang T và chị Đinh Thị B.

- Về con chung: Giao cả 02 con chung là Trương Linh N, sinh ngày 07/02/2012 và Trương Mỹ A, sinh ngày 21/01/2015 cho chị Đinh Thị B trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trương Quang T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/01 con/01 tháng, kể từ tháng 5/2021 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Trương Quang T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh Trương Quang T và chị Đinh Thị B tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trương Quang T và chị Đinh Thị B phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị B tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí chị đã đại diện nộp theo biên lai số AA/2020/0033546 ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh T, chị B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND xã Hòa Xá, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN